

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HS-ST

Ngày 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Chí T - Cán bộ nghỉ hưu.

Bà Nguyễn Thị Phương - Giáo viên nghỉ hưu.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2022/TLHS-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Đặng Minh C, sinh năm 1997 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Thôn LL, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân H và bà Hoàng Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2017 bị Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ tạm giam Công an thành phố Phủ Lý; có mặt.

**\* Bị hại:**

Anh Nguyễn Thành T, sinh ngày 30/3/2006; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh T: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1987 (là mẹ đẻ của Nguyễn Thành T); có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn LL, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1978 - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn LL, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Anh Vũ Giang N, sinh năm 1984; nơi ĐKNKTT: Thôn 4 T, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Số nhà 35, tổ 1, phường LKT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Bùi Quốc T, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố DN, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*\* Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 11/8/2006; vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Văn K: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ); vắng mặt.

- Anh Mai Anh T, sinh ngày 28/02/2006; vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật của anh Mai Anh T: Ông Mai Quang T, sinh năm 1963 (là bố đẻ); vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1998; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đặng Minh C và anh Nguyễn Thành T có mối quan hệ quen biết chơi với nhau. Khoảng 16 giờ ngày 16/4/2022, C biết anh T đang ngồi uống nước cùng với các anh Nguyễn Văn K, Mai Anh T tại quán CAFE SKY GARDEN. C đi đến chỗ anh T nói “*thằng kia mày nợ tao bảy triệu mày thích không trả không*”. Anh T nói “*bảy triệu nào, em làm gì có nợ tiền anh*” thì C xông đến dùng tay túm cổ áo của anh T đe dọa yêu cầu T phải trả tiền cho C luôn trong ngày. Khi thấy T cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 thì C ghì đầu anh T xuống giằng được chiếc điện thoại. Anh T liên tục đòi C trả lại nhưng bị C dùng tay nắm hai nhát vào ngực và đầu anh T rồi đi về hướng cầu thang bộ của quán. Anh T đi theo C đòi điện thoại thì bị C tiếp tục dùng tay chân đánh đấm, đá vào mặt, vào bụng anh T. Anh T sợ hãi không đòi điện thoại nữa. Sau đó, C kiểm tra thấy chiếc điện thoại cài đặt mật khẩu mở màn hình và mật khẩu tài khoản ứng dụng ICLOUD nên C bắt anh T phải hủy mật khẩu cài đặt màn hình điện thoại và hủy mật khẩu tài khoản ứng dụng ICLOUD. Do bị C đánh, anh T sợ hãi bảo C đưa chiếc điện thoại để hủy mật khẩu rồi đưa lại cho C. Sau đó, C mang chiếc điện thoại di động IPHONE 11 64 GB của anh T đến cửa hàng mua bán điện thoại Giang Nam Mobile của anh Vũ Giang N bán được số tiền 7.700.000 đồng, sử dụng để tiêu xài cá nhân hết.

*\* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:*

- 01 USB lưu trữ dữ liệu hình ảnh Đặng Minh C thực hiện hành vi cướp tài sản tại tầng 4 của quán SKY GARDEN thuộc tổ 11, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “USBĐKT”.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 64GB, màu trắng, không lắp sim, thẻ nhớ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT1”.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh, loại máy bàn phím, bên trong có lắp một sim số thuê bao 0915.127.544, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐTCDKT”.

- 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0945.296.083, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “TS1”.

- 01 chiếc áo khoác dài tay chất liệu nỉ, màu đen, hai ống tay áo một nửa màu đen, một nửa màu trắng, áo có khóa kéo.

Khám xét chỗ ở của Đặng Minh C tại thôn LL, xã PV, thành phố PL. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/2022 ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu trắng, đã thay màn hình, dung lượng 64GB, số IMEI: 35291111279727, bị hỏng FACE ID, đã qua sử dụng, giá còn: 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS-PL ngày 08/09/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Đặng Minh C về tội: “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đặng Minh C theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Đặng Minh C mức án từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 168; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt Đặng Minh C từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Thành T đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Vũ Giang N đã nhận được bồi thường nên không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, đại diện Viện kiểm sát không có đề nghị gì.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại Đặng Minh C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh, bên trong có lắp một sim số thuê bao 0915.127.544.

- Trả lại Đặng Minh C 01 (một) chiếc áo khoác dài tay chất liệu nỉ, màu đen, hai ống tay áo một nửa màu đen, một nửa màu trắng, áo có khóa kéo.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ dữ liệu hình ảnh Đặng Minh C thực hiện hành vi cướp tài sản tại tầng 4 của quán SKY GARDEN thuộc tổ 11, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo không tranh luận, bào chữa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quan điểm: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, nợ nần gì, đề nghị Hội đồng xét xử xử nghiêm đối với bị cáo để trả lại công bằng cho bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 16/4/2022, tại tầng 4 của quán Cafe SKY GARDEN thuộc tổ 11, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, Đặng Minh C đe dọa và dùng tay chân đâm đá vào người anh Nguyễn Thành T, chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 dung lượng 64 GB, trị giá 7.500.000 đồng của anh T rồi mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết. Hành vi nêu trên của Đặng Minh C đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đến nay đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc trong khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động đến mẹ bị cáo là bà Hoàng Thị X bồi thường cho anh Vũ Giang N số tiền 7.700.000đ, là tiền anh N đã mua lại chiếc điện thoại Iphone 11 64GB nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi dùng vũ lực là tay chân đâm đá vào người anh T

và đe dọa làm cho anh T mất khả năng chống cự để chiếm đoạt của anh T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật đe dọa và lấy tài sản của người khác ở chỗ đông người gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý và tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có hiệu quả giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và quy tắc ứng xử trong cuộc sống đồng thời cũng để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn phòng ngừa tội phạm. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm dẫn đi giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 168; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Thành T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng; 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0945.296.083 và không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Vũ Giang N đã được bà Hoàng Thị X (là mẹ đẻ của Đặng Minh C) bồi thường số tiền 7.700.000đ, là tiền anh N đã mua lại chiếc điện thoại Iphone 11 64GB do C mang bán. Đến nay anh N không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh, bên trong có lắp một sim số thuê bao 0915.127.544 là tài sản hợp pháp của Đặng Minh C không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, song tạm giữ lại điện thoại để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với 01 (một) chiếc áo khoác dài tay chất liệu nỉ, màu đen, hai ống tay áo một nửa màu đen, một nửa màu trắng, áo có khóa kéo là tài sản hợp pháp của Đặng Minh C vẫn còn giá trị sử dụng cần trả lại cho bị cáo C.

- Đối với 01 USB lưu trữ dữ liệu hình ảnh Đặng Minh C thực hiện hành vi cướp tài sản tại tầng 4 của quán SKY GARDEN thuộc tổ 11, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý là vật chứng của vụ án cần lưu hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng; 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0945.296.083 là tài sản của anh Nguyễn Thành T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho anh T là phù hợp pháp luật.

[8] Các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với anh Vũ Giang N là người đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, dung lượng 64GB do Đặng Minh C bán, tuy nhiên anh G không biết nguồn gốc chiếc điện thoại di động này do C phạm tội mà có. Do vậy, hành vi của anh Nam không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1, khoản 6 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đặng Minh C phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh C 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 4 năm 2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đặng Minh C 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

2/ Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho Đặng Minh C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh, bên trong có lắp một sim số thuê bao 0915.127.544, song tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại Đặng Minh C 01 (một) chiếc áo khoác dài tay chất liệu nỉ, màu đen, hai ống tay áo một nửa màu đen, một nửa màu trắng, áo có khóa kéo.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ dữ liệu hình ảnh Đặng Minh C thực hiện hành vi cướp tài sản tại tầng 4 của quán SKY GARDEN.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Minh C phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Nhà tạm giữ CA TP Phủ Lý;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người bảo vệ Q&LIHP của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Xuyên**

